

CÔNG TY TNHH CHỨNG NHẬN QUỐC TẾ HARMONYCERT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CHỨNG NHẬN QUỐC TẾ HARMONYCERT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HARMONYCERT INTERNATIONAL CERTIFICATION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HARMONYCERT

2. Mã số doanh nghiệp: 0316058648

3. Ngày thành lập: 10/12/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 33 Đường A4, Phường 12, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
2.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
3.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
4.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
5.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Hoạt động phiên dịch; - Hoạt động môi giới thương mại, sắp xếp có mục đích và bán ở mức nhỏ và trung bình, bao gồm cả thực hành chuyên môn, không kể môi giới bất động sản; - Hoạt động môi giới bản quyền (sắp xếp cho việc mua và bán bản quyền); - Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; - Kiểm định an toàn kỹ thuật các thiết bị, dụng cụ điện; - Dịch vụ kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng. (chỉ hoạt động khi có đầy đủ các điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).	7490(Chính)
6.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
7.	Đào tạo sơ cấp (không hoạt động tại trụ sở)	8531
8.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
9.	Đào tạo trung cấp (không hoạt động tại trụ sở)	8532

10.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	7222
11.	Đào tạo cao đẳng (không hoạt động tại trụ sở)	8533
12.	Giáo dục nhà trẻ (không hoạt động tại trụ sở)	8511
13.	Giáo dục mẫu giáo (không hoạt động tại trụ sở)	8512
14.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
15.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
16.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
17.	Giáo dục tiểu học (không hoạt động tại trụ sở)	8521
18.	Giáo dục trung học cơ sở (không hoạt động tại trụ sở)	8522
19.	Giáo dục trung học phổ thông (không hoạt động tại trụ sở)	8523
20.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; Nhóm này cũng gồm: - Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; - Dạy bay; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
21.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất sản phẩm hoá chất (trừ hoá chất có tính độc hại mạnh và không hoạt động tại trụ sở)	2029
22.	Sản xuất sợi nhân tạo (không hoạt động tại trụ sở)	2030
23.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu (không hoạt động tại trụ sở)	2100
24.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm ; Bán buôn thực phẩm chức năng (không hoạt động tại trụ sở)	4632
25.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ngành nghề kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)	4711

26.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Rang lọc cà phê; Sản xuất các sản phẩm cà phê như: cà phê hòa tan, cà phê lọc, chiết xuất cà phê và cà phê cô đặc; Trộn chè và chất phụ gia; Sản xuất, chiết xuất và chế phẩm từ chè hoặc đồ pha kèm; Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hóa học môn; Sản xuất mật ong nhân tạo và kẹo; Sản xuất thực phẩm chế biến sẵn dễ hỏng như: bánh sandwich, bánh pizza. Sản xuất các loại trà được thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã)	1079
27.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản (không hoạt động tại trụ sở)	1080
28.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh (không hoạt động tại trụ sở)	1101
29.	Sản xuất rượu vang (không hoạt động tại trụ sở)	1102
30.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia (không hoạt động tại trụ sở)	1103
31.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng (không hoạt động tại trụ sở)	1104
32.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
33.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
34.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
35.	Quảng cáo	7310
36.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm (không hoạt động tại trụ sở)	0128
37.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
38.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản (không hoạt động tại trụ sở)	1020
39.	Chế biến và bảo quản rau quả (không hoạt động tại trụ sở)	1030
40.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật (không hoạt động tại trụ sở)	1040
41.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa (không hoạt động tại trụ sở)	1050
42.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
43.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
44.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
45.	Sản xuất đường	1072
46.	Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự	1074
47.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075

48.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>
-----	---	---

6. Vốn điều lệ: 1.689.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: VŨ VĂN THAO _____ Giới tính: *Nam*
 Chức danh: *Giám đốc*
 Sinh ngày: *13/08/1985* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
 Số giấy chứng thực cá nhân: *033085000065*
 Ngày cấp: *23/09/2014* Nơi cấp: *Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ 5, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
 Chỗ ở hiện tại: *Tổ 5, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hồ Chí Minh